TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 176/2018/DS-PT Ngày: 30/01/2018 V/v hợp đồng cho thuê nhà xưởng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Hiền

Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Duy Dũng – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 582/2017/TLPT-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng thuê nhà xưởng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 716/2017/LĐ-ST ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3277/2017/QĐ-PT ngày 29 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Lê Trí M**, sinh năm 1972;
Địa chỉ: 60/130/25 Ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:
Ông **Võ Khắc C**, sinh năm 1954; (Có mặt)
Địa chỉ: 216/1 đường L, Phường O, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* **Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K**.
Địa chỉ: 68 đường U, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật của bị đơn:
Ông **Huỳnh Quốc B**
Chức vụ: Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:
1. Bà **Lê Thị Cẩm H**, sinh năm 1991. (Có mặt)

Địa chỉ liên hệ: Lô M1, đường số 15, Khu dân cư P, xã P, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà **Trần Thị Tuyết Ng.** (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 47A đường D, khu phố 5, phường C, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền số 08/UQ-WPK ngày 08/01/2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/8/2016, đơn khởi kiện bổ sung và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - ông Lê Trí M có ông Võ Khắc C đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 20/11/2015, ông Lê Trí M và Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K (Công ty K) ký hợp đồng thuê nhà xưởng và kho bãi số 01112015/VVPK/LTM với các nội dung như sau: Thời hạn thuê 22 tháng, khi một trong hai bên ngưng hợp đồng phải báo trước 03 tháng, giá thuê 35.000.000 đồng/tháng, diện tích nhà xưởng và kho bãi 1.800m^2, tại địa chỉ 60/130/25 Ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, mục đích thuê làm kho bãi và xưởng sản xuất.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty K đã nộp tiền cọc 65.000.000 đồng và đã thanh toán tiền thuê nhà xưởng đến tháng 01/2016. Đến ngày 22/02/2016, nhân viên của Công ty K đã để cho nhà xưởng và nhà kho bị hỏa hoạn. Do Công ty đã vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy, nên đã không thể ngăn ngừa, chữa cháy kịp thời, gây ra hậu quả khiến toàn bộ nhà xưởng của ông M bị cháy rụi, sụp đổ hoàn toàn.

Từ khi xảy ra vụ cháy đến nay, Công ty K vẫn không dọn dẹp hiện trường, không khắc phục hậu quả, khôi phục nhà xưởng lại cho ông M, có thái độ không hợp tác và cũng không thanh toán tiền thuê nhà xưởng từ tháng 02/2016 đến nay.

Nay ông Lê Trí M yêu cầu Tòa án buộc Công ty K phải bồi thường cho ông M tổng số tiền 751.256.442 đồng. Trong đó: tiền phục hồi nhà xưởng bị cháy 456.821.442 đồng; bồi thường tiền thuê nhà (từ tháng 02/2016 đến tháng 8/2016) còn lại sau khi trừ tiền cọc 180.000.000 đồng; tiền phục hồi nền nhà do bị bong dộp, hư hại hoàn toàn 94.435.000 đồng và chi phí dọn dẹp, vận chuyển rác cháy, vật liệu hư hỏng 20.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K có bà Lê Thị Cẩm H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty thừa nhận do sơ suất của công nhân và tại xưởng có nhiều vật liệu dễ cháy nên đã dẫn đến sự việc cháy xưởng và kho bãi đã thuê của ông M. Sự việc này nằm ngoài ý muốn của cả hai bên, Công ty K đã cố gắng để khắc phục hậu quả. Người đại diện theo pháp luật của Công ty đã trực tiếp làm việc với ông M nhiều lần về việc thương lượng sửa chữa, xây dựng lại nhà xưởng để tiếp tục làm việc. Tuy nhiên, các bên đã thương lượng, thỏa thuận nhiều lần nhưng vẫn không có kết quả do phía ông M yêu cầu quá cao, Công ty không thể

chấp nhận. Sau khi ông M không đồng ý với những phương án do đại diện Công ty đưa ra đã không cho chúng tôi tiếp tục làm việc, nên Công ty buộc phải dời đi từ cuối tháng 02/2016. Riêng đối với tiền thuê tháng 02/2016 Công ty K chuyển khoản thanh toán từ tài khoản của ông V- Cổ đông của Công ty. Đại diện Công ty đã cung cấp cho Tòa án 03 phiếu ủy nhiệm chi các ngày 07/12/2015, 06/01/2016 và 05/02/2016 tương ứng với tiền thuê của 03 tháng cuối cùng (tháng 12/2015, tháng 01 và tháng 02/2016).

Nay ông Lê Trí M khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty K phải bồi thường cho ông M tổng số tiền 751.256.442 đồng, Công ty không đồng ý. Vì sau sự việc cháy xưởng, ông M không cho thuê xưởng khiến cho Công ty không thể tiếp tục gia công hàng và đã phải bồi thường rất nhiều hợp đồng do không có hàng để giao cho đối tác. Hiện Công ty đã không còn khả năng thanh toán, ngưng hoạt động.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Võ Khắc C thay đổi một phần nội dung khởi kiện, yêu cầu Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K bồi thường cho ông Lê Trí M tổng số tiền 596.256.442 đồng. Trong đó: tiền phục hồi nhà xưởng bị cháy 451.256.442 đồng (551.256.442đ - 100.000.000đ bán phế liệu); bồi thường tiền thuê nhà 145.000.000 đồng (từ tháng 03/2016 đến tháng 8/2016) sau khi trừ tiền cọc 65.000.000 đồng;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng dân sự theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, buộc Công ty K bồi thường cho ông M tiền phục hồi nhà xưởng bị cháy 451.256.442 đồng và tiền cọc thuê nhà xưởng 65.000.000 đồng; không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với khoản bồi thường tiền thuê nhà từ tháng 03/2016 đến tháng 8/2016 tương đương 210.000.000 đồng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 716/2017/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo đã quyết định:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 487 Bộ luật dân sự năm 2005;

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Trí M đối với Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K.

Buộc Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K phải bồi thường thiệt hại cho ông Lê Trí M tổng số 596.256.442đ (năm trăm chín mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi sáu ngàn, bốn trăm bốn mươi hai đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Lê Trí M đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[2] Về án phí:

Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K phải chịu án phí dân sự có giá ngạch 27.850.258đ (hai mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi ngàn, hai trăm năm mươi tám đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả lại cho ông Lê Trí M tiền tạm ứng án phí 17.025.316đ (mười bảy triệu không trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm mười sáu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số: AB/2014/0009804 ngày 05/10/2016 và biên lai thu tiền số: AA/2016/0029819 ngày 06/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo và quy định về thi hành án của các đương sự.

Ngày 10/10/2017, bị đơn – Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm. Cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét kỹ lưỡng các hồ sơ, tài liệu do nguyên đơn và bị đơn cung cấp, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm thiếu căn cứ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm bác bỏ toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết tranh chấp.

- Nguyên đơn – ông Lê Trí M có ông Võ Khắc C đại diện theo ủy quyền trình bày: Không kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị đơn - Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K có bà Lê Thị Cẩm H đại diện theo ủy quyền giữ nguyên yêu cầu kháng cáo bản án sơ thẩm, không đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông Lê Trí M vì nhà kho bị cháy cả hai bên đều không mong muốn, ông M không đồng ý phương án khắc phục do Công ty đưa ra. Nhà xưởng đã qua sử dụng 10 năm nhưng ông M buộc Công ty phải xây mới theo giá trị ông đưa ra hơn 1.000.000.000 đồng. Kể từ khi nhà cháy, ông M không cho Công ty thuê nhà, buộc phải dọn đi, không có nơi sản xuất, Công ty phải bồi thường nhiều hợp đồng cho các đối tác, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Trí M.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán chủ tọa, thành viên Hội đồng xét xử đã tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Người tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Xét thấy ông Lê Trí M cho Công ty Sản xuất sân khấu và nội thất Chim Gõ Kiến thuê nhà kho để làm nhà xưởng sản xuất. Trong quá trình sử dụng nhà xưởng, Công ty K không lắp đặt hệ thống phòng cháy. Khi nhà xưởng bị cháy, Công ty không chữa kịp thời, làm cháy toàn bộ nhà kho của ông M. Ông M khởi kiện Công ty yêu cầu bồi thường là có cơ sở chấp nhận. Tòa cấp sơ thẩm căn cứ kết quả giám định buộc Công ty bồi thường nhà xưởng cháy và buộc Công ty bồi thường cho ông M 06 tháng tiền thuê nhà xưởng là đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyên đơn – ông Lê Trí M tranh chấp với bị đơn – Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K về hợp đồng thuê nhà xưởng được xác lập giữa hai bên.

Ông Lê Trí M trình bày: Ngày 20/11/2015, ông ký hợp đồng cho Công ty K thuê nhà xưởng và kho bãi tại địa chỉ số 60/130/25 Ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, diện tích nhà xưởng và kho bãi: 1.800m^2, thời hạn cho thuê là 22 tháng, giá thuê 35.000.000 đồng/tháng, mục đích thuê làm nhà xưởng, kho bãi sản xuất.

Thực hiện hợp đồng nêu trên, Công ty K đã đặt cọc cho ông M 65.000.000 đồng và đã thanh toán tiền thuê nhà xưởng đến hết tháng 02/2016.

Ngày 22/02/2016 nhà xưởng và kho bãi bị cháy hư hại hoàn toàn và đổ sụp. Theo kết luận của Cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Thành phố Hồ Chí Minh xác định Công ty K chưa lắp đặt các hệ thống phòng cháy chữa cháy theo quy định của TCVN 3890-2009.

Ông Lê Trí M yêu cầu Công ty K phải bồi thường cho ông tổng số tiền 596.256.442 đồng. Trong đó gồm tiền phục hồi nhà xưởng bị cháy là 451.256.442 đồng (551.256.442 đồng - 100.000.000 đồng bán phế liệu); Bồi thường tiền thuê nhà 145.000.000 đồng (từ tháng 03/2016 đến tháng 8/2016) sau khi trừ tiền cọc 65.000.000 đồng.

Công ty thừa nhận do sơ suất của công nhân và tại xưởng có nhiều vật liệu dễ cháy nên đã dẫn đến cháy kho bãi đã thuê của ông M, sự việc xảy ra ngoài ý muốn của hai bên. Nay ông Lê Trí M khởi kiện yêu cầu Công ty bồi

thường, Công ty không đồng ý vì ông M không đồng ý phương án khắc phục hậu quả của Công ty đưa ra, cụ thể xây dựng lại nhà xưởng và để Công ty tiếp tục làm việc. Sau khi cháy xưởng, ông M không cho Công ty thuê khiến Công ty không thể tiếp tục gia công hàng và phải bồi thường nhiều hợp đồng cho đối tác. Hiện nay, Công ty ngưng hoạt động, không còn khả năng thanh toán.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Công ty K thuê nhà xưởng và kho của ông Lê Trí M để sản xuất, tại xưởng có nhiều vật liệu dễ cháy nhưng Công ty không lắp đặt hệ thống phòng cháy theo quy định. Nên việc nhà xưởng và kho bị cháy không được chữa kịp thời, hậu quả toàn bộ nhà xưởng của ông M bị hư hại hoàn toàn là do lỗi của Công ty K.

Điều 487 Bộ luật dân sự năm 2005 quy định nghĩa vụ bảo quản tài sản thuê:

"1. Bên thuê phải bảo quản tài sản thuê như tài sản của chính mình, phải bảo dưỡng và sửa chữa nhỏ; nếu làm mất mát, hư hỏng thì phải bồi thường".

Đối chiếu quy định của pháp luật, xét thấy ông M yêu cầu Công ty K bồi thường thiệt hại do để nhà xưởng và kho bị cháy là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ Biên bản định giá ngày 28 tháng 6 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản kết luận: Chi phí tái xây dựng dựa trên giá trị còn lại của nhà xưởng theo hồ sơ thiết kế thi công tại thời điểm định giá là 1.221.485.993 đồng. Phía nguyên đơn cung cấp cho Tòa án chứng thư giám định nhà xưởng số 165860TĐ ngày 29/3/2016 và chứng thư giám định nền bê tông số 165860BTĐ ngày 20/6/2016 do Công ty Cổ phần Giám định Sài Gòn thực hiện kết luận: Tổng chi phí tái xây dựng mới dựa trên giá trị còn lại của nhà xưởng tại thời điểm tháng 3/2016 là 551.256.442 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Trí M chỉ yêu cầu Công ty bồi thường nhà xưởng theo 02 chứng thư giám định là 551.256.442 đồng là có cơ sở chấp nhận và có lợi cho Công ty.

Sau khi nhà xưởng bị cháy đến tháng 3/2017 ông Lê Trí M mới sửa xong nhà xưởng và cho thuê. Như vậy, từ tháng 3/2016 đến 3/2017 ông M bị mất thu nhập cho thuê nhà xưởng. Ông M yêu cầu phía Công ty K bồi thường 06 tháng tiền thuê nhà kho tương đương 210.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Từ những nhận định trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – ông Lê Trí M, buộc bị đơn – Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K bồi thường thiệt hại cho ông M về nhà kho 551.256.442 đồng và bồi thường 06 tháng tiền thuê kho tương đương 210.000.000 đồng là có căn cứ. Đại diện ủy quyền của ông M đồng ý đối trừ 100.000.000 đồng tiền bán phế liệu và 65.000.000 đồng tiền cọc ông M đã nhận của Công ty. Như vậy, Công ty K có nghĩa vụ bồi thường cho ông M tiền xây nhà xưởng 451.256.442 đồng, tiền thuê kho 145.000.000 đồng. Tổng cộng hai khoản là 596.256.442 đồng.

Việc Công ty K kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm bác toàn bỏ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để đảm bảp quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty là không có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên - Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty K, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm, các đương sự không kháng cáo, Viện Kiểm sát không kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Về án phí phúc thẩm: Do Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm. Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K phải nộp án phí phúc thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 26, khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 487 Bộ luật dân sự năm 2005;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn - Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - ông Lê Trí M đối với bị đơn - Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K.

Buộc Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K phải bồi thường thiệt hại cho ông Lê Trí M tổng số tiền 596.256.442 đồng (Năm trăm chín mươi sáu triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm bốn mươi hai đồng).

Kể từ ngày ông Lê Trí M có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 27.850.258 đồng (Hai mươi bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn hai trăm năm mươi tám đồng) Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K phải chịu. Nộp tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Hoàn trả lại cho ông Lê Trí M số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 14.736.429 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi chín đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AB/2014/0009804 ngày 05/10/2016 và số tiền 2.288.880 đồng (Hai triệu hai trăm tám mươi tám nghìn tám trăm tám mươi đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0029819 ngày 06/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) Công ty Cổ phần Sản xuất sân khấu và nội thất K phải nộp, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0032734 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Tòa án nhân dân huyện H;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Mai